

Số: 80/2025/QĐST – HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 53/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Hà Văn T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Chị Phúc Thị H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Anh Hà Văn T và chị Phúc Thị H (Giấy chứng nhận kết hôn số 58 ngày 12/8/2014 tại UBND xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang - nay là UBND xã Y, tỉnh Tuyên Quang).

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Hà Kim Q, sinh ngày 01/6/2014 cho anh Hà Văn T được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Phúc Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ được đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* **Về án phí:** Anh Hà Văn T được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình theo quy định (với lý do là hộ nghèo).

Chị Phúc Thị H phải chịu 75.000<sup>d</sup> (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND KV3-TQ;
- THADS tỉnh;
- UBND xã Yên Sơn (nơi Đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

**THẨM PHÁN**

**Dương Văn Tiến**